

Anvol WG

Dầu thủy lực chống cháy

Mô tả

Anvol WG 46 là dầu thủy lực chống cháy gốc nước-glycol loại HF-C, có các phụ gia chống mài mòn và chống ăn mòn, có tính năng chống rỉ và chống mài mòn tốt trong các thử nghiệm bơm thủy lực. Các tính chất chống bọt, dễ chảy ở nhiệt độ thấp, bền nhũ tương và ổn định đều rất tốt trong các thử nghiệm về tính ổn định trong khi tồn trữ.

Công dụng

Anvol WG 46 được dùng cho các hệ thống thủy lực khi có nguy cơ cháy nếu dầu bị rò rỉ như trong cửa lò, máy đúc áp lực, máy rèn và các thiết bị ngành mỏ. Nó dùng được cho các loại bơm cánh gạt, bánh răng hoặc pít-tông với áp suất đến 206,8 bar (3.000 psi).

Đối với các loại dầu có chứa nước, nhiệt độ làm việc cao liên tục sẽ làm nước bay hơi quá mức. Do đó cần kiểm tra hàm lượng nước đều đặn trong khi vận hành và bổ sung bằng nước cất hoặc nước khử ion. Thành thạo cũng cần kiểm tra tính kiềm để đảm bảo nồng độ của các chất chống ăn mòn.

Cần đảm bảo hệ thống thủy lực được thiết kế để làm việc được với dung dịch nước-glycol. Cũng cần lưu ý tính tương thích của Anvol WG 46 với sơn, phốt dầu và các kim loại trong hệ thống và đảm bảo sử dụng các bơm và lọc dầu thích hợp. Cần thực hiện đầy đủ qui trình xả bỏ dầu và súc rửa hệ thống khi chuyển đổi từ dầu khác sang dung dịch nước-glycol.

Anvol WG 46 tương thích với các vật liệu làm kín bằng nitrile, neoprene, silicon, nylon, cao su butyl và các fluopolyme. Đối với các vật liệu làm kín đặc biệt cần kiểm tra tính tương thích với Anvol WG 46 trước khi sử dụng.

Anvol WG 46 đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 12922:2012 loại HFC được xác định bởi ISO 6743-4:2001.

Lợi điểm

- Chống mài mòn tốt cho các bộ phận trong hệ thống.
- Tính chống cháy đạt yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 12922:2012.
- Điểm rót chảy cực thấp giúp dầu có tính năng làm việc ổn định trong dải nhiệt độ rộng từ -20°C đến 60°C.

Các đặc trưng tiêu biểu:

Thử nghiệm	Phương pháp	Đơn vị	Anvol WG 46
Độ nhớt ISO	-	-	46
Dạng ngoài	Quan sát	-	Đỏ, mờ
Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D4052	kg/l	1,07
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D 445	mm ² /s	46
Độ nhớt động học ở 60°C	ASTM D 445	mm ² /s	24
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	-	>200
pH	-	-	9,2

Trang 1/2

Công ty TNHH Castrol BP Petco

Tầng 9, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Q1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84-28) 3821 9153
Fax: (84-28) 3821 9152

Văn phòng Hà Nội

Tầng 7, Tháp Hà Nội
49 Hai Bà Trưng, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3934 2238
Fax: (84-24) 3934 2239

Độ tạo bọt -Seq I	ASTM D892	ml/ml	10/0
Điểm rót chảy	ASTM D97	°C	-51
Hàm lượng nước	-	% tt	36
Độ tách khí	ASTM D3427	phút	7
Tính chống rỉ - nước cất, 24 giờ	ASTM D665A	-	Đạt

Trên đây là những số liệu tiêu biểu với sai số thông thường được chấp nhận trong sản xuất và không phải là quy cách.

Các thông tin bổ sung

Tính tương thích của Anvol WG 46 với các thành phần trong hệ thống thủy lực

- **Phốt**

Các vật liệu phốt thích hợp là Nitrile, PTFE, Neoprene (Cloropren), Silicon, Viton, Nylon, cao su tự nhiên, cao su Butyl, cao su Ethylene Propylene.

- **Lọc dầu**

Tương thích với hầu hết các loại lọc bằng kim loại, nhưng có thể làm hỏng một số loại lọc giấy trừ những loại được chỉ định dùng với dung dịch có hàm lượng nước cao.

- **Sơn**

Hầu hết sơn đều bị mềm và tróc ra, trừ loại sơn gốc vinyl hoặc epoxy. Khi chuyển từ dầu khoáng sang dung dịch nước-glycol, cần cạo sạch sơn trừ khi là loại sơn thích hợp.

Bảo dưỡng dung dịch

Trong khi sử dụng, nước có thể bị hao hụt do bay hơi và cần được bổ sung định kỳ để duy trì độ nhớt và tính năng chống cháy tối ưu. Hàm lượng nước có thể đo trực tiếp qua phân tích dầu. Chỉ được dùng nước ngưng tụ, chưng cất hay khử ion hóa để châm bổ sung. Để đảm bảo trộn đều, cần cho từ từ lượng nước cần thiết vào bồn chứa trong khi hệ thống đang vận hành

Phạm vi nhiệt độ vận hành

Từ -20 đến +60°C. Anvol WG 46 vẫn ở thể lỏng đến -50°C, tuy nhiên độ nhớt lúc đó sẽ quá đặc làm cản trở tính lưu động. Ở nhiệt độ trên 60°C nước bay hơi nhiều sẽ làm giảm khả năng chống cháy.

Tồn trữ

Tất cả các thùng dầu cần được tồn trữ dưới mái che. Khi phải chứa những thùng dầu ngoài trời, nên đặt thùng phuy nằm ngang để tránh khả năng bị nước mưa thấm vào và tránh xóa mất các ký mã hiệu ghi trên thùng.

Không nên để sản phẩm ở những nơi nhiệt độ trên 60°C, không được phơi dưới ánh nắng nóng hoặc để ở những nơi điều kiện giá lạnh.

Castrol Anvol WG 46

10/1/2018

Castrol, biểu tượng Castrol và các biểu tượng liên quan là các nhãn hiệu của Công ty Castrol Limited, được phép sử dụng theo hợp đồng. Các thông tin trong tờ thông tin sản phẩm được tin là chính xác tại thời điểm phát hành. Tuy nhiên, không có bất kỳ sự đảm bảo hoặc phát ngôn nào, trực tiếp hoặc ngụ ý, cam kết sự chính xác và tính toàn vẹn của thông tin. Dữ liệu được cung cấp dựa trên các thử nghiệm tiêu chuẩn trong điều kiện phòng thí nghiệm với vai trò như một chỉ dẫn. Người dùng nên tham khảo phiên bản mới nhất của tờ thông tin sản phẩm này. Việc đánh giá và sử dụng sản phẩm một cách an toàn, đánh giá tính phù hợp khi sử dụng cũng như việc tuân thủ tất cả các quy định và luật áp dụng là trách nhiệm của người dùng. Phiếu An Toàn Hóa Chất luôn có sẵn cho tất cả các sản phẩm của chúng tôi. Tham khảo Phiếu An Toàn Hóa Chất để có các thông tin phù hợp về việc tồn trữ, bảo quản an toàn và thải bỏ sản phẩm. Tập đoàn BP và các công ty trực thuộc không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng hoặc thương tổn nào do việc sử dụng sản phẩm vào mục đích khác thường, hoặc do việc không tuân thủ theo các khuyến nghị, hoặc do các mối nguy hại vốn có thuộc bản chất tự nhiên của sản phẩm. Tất cả các sản phẩm, dịch vụ và thông tin được cung cấp theo điều kiện bán hàng tiêu chuẩn của chúng tôi. Hãy tham vấn đại diện của chúng tôi tại địa phương nếu bạn cần thêm thông tin.

Công ty TNHH Castrol BP Petco, Tầng 9, Tòa nhà Times Square, 57-69F Đồng Khởi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Dịch vụ khách hàng: +84 28 3821 9153

www.castrol.com/vn